

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-538/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 26 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI

(Từ ngày 27/09/2026 đến ngày 06/10/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lục địa tiếp tục suy yếu. Từ khoảng ngày 01-02/9, áp cao lục địa tăng cường yếu lệch Đông. Dải hội tụ nhiệt đới suy yếu và mờ dần đi. Gió mùa Tây Nam có cường độ suy yếu. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới tiếp tục suy yếu và rút dần hoàn lưu ra phía Đông.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 26/09/2026							Ngày 27/09/2026							Ngày 28/09/2026						Ngày 29/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	24	2	91	SW	1	98		30	2	91	-	0	99		24	32	12	NE	2		23	32	17	E	1	
Hoài Ân	25	10	91	SW	2	98		33	13	85	SW	2	80		25	34	13	S	2		24	31	15	NE	2	
Hoài Nhơn	24	8	87	SW	2	97		31	2	81	SW	1	91		24	33	12	E	2		23	32	11	E	2	
Phù Mỹ	24	0	5	SW	2	96		33	8	82	SW	2	81		24	34	10	SW	4		23	32	10	NE	2	
Phù Cát	25	0	12	W	1	94		32	12	83	SW	1	78		24	33	14	SW	3		24	33	17	W	1	
An Nhơn	25	0	13	W	1	95		30	10	88	-	0	88		25	32	11	SE	2		25	32	17	SE	1	
Vĩnh Thạnh	23	4	88	SW	1	99		34	7	87	SW	1	80		23	34	14	SW	2		23	32	11	NE	1	
Tây Sơn	24	0	7	W	1	93		32	6	82	SW	1	80		24	34	12	SW	1		24	35	18	N	1	
Vân Canh	21	0	5	W	1	96		31	14	94	W	1	90		22	34	18	S	2		21	34	10	E	1	
Tuy Phước	24	0	11	W	1	93		32	11	92	SW	1	80		24	33	16	SW	1		24	34	13	N	1	

Địa điểm dự báo	Đêm 26/09/2026							Ngày 27/09/2026							Ngày 28/09/2026						Ngày 29/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Cát Tiên	25	0	13	SW	1	94		31	8	84	S	1	89		25	31	18	E	2		25	32	10	E	2	
Quy Nhơn	25	0	12	SW	1	94		31	8	83	S	1	89		25	31	12	E	2		25	32	17	E	2	
Pleiku	20	2	81	W	2	98		29	12	93	-	0	83		20	28	11	W	4		20	30	10	W	1	
Đak Đoa	20	11	87	W	2	98		30	9	88	-	0	83		20	28	89	W	4		20	30	12	W	1	
Mang Yang	20	3	90	W	2	98		29	5	81	NW	1	84		20	28	93	W	4		20	30	14	W	2	
Ia Ly	21	4	90	S	2	95		31	12	86	-	0	83		21	29	86	SW	4		21	31	81	W	1	
Ia Grai	21	11	93	E	1	98		29	13	81	NE	1	86		22	30	85	W	3		22	30	80	W	2	
Đức Cơ	21	13	94	N	1	97		31	10	91	N	1	84		22	31	82	W	3		22	31	93	W	2	
Chư Prông	21	14	89	NW	2	98		31	5	81	NW	1	85		21	29	94	W	4		21	32	10	W	2	
Ia Mo	21	14	83	NW	2	98		31	2	81	NW	1	85		21	29	93	W	4		21	32	18	W	2	
Chư Sê	22	4	93	NW	2	97		30	8	86	NW	1	83		22	29	91	W	4		22	31	15	W	2	
Chư Pưh	23	4	81	SW	1	97		31	14	81	-	0	84		23	31	18	W	4		23	31	16	W	3	
Kbang	22	14	84	W	2	98		31	1	94	W	2	80		22	31	18	W	2		21	29	19	SE	2	
An Khê	22	9	93	SW	3	96		31	11	85	SW	3	81		22	31	14	SW	4		22	32	11	SW	3	
Đak Pơ	23	10	84	SW	1	96		30	5	81	W	2	81		23	31	13	SW	4		23	31	16	SW	2	
Kông Chro	24	3	84	SW	1	97		31	8	81	S	1	82		24	32	14	SW	4		23	32	13	S	2	
Ayun Pa	23	5	81	N	1	96		32	7	85	N	1	81		23	32	16	W	3		24	32	11	NW	2	
Ia Pa	24	6	83	S	1	97		32	13	86	S	1	83		24	32	16	W	4		24	33	11	W	2	
Phú Thiện	24	11	92	W	1	96		33	4	84	SW	1	79		24	33	17	W	4		24	33	19	W	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 26/09/2026							Ngày 27/09/2026							Ngày 28/09/2026						Ngày 29/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Phú Túc	23	10	94	NW	1	95		30	7	91	N	1	91		24	31	16	-	0		24	32	10	N	2	

Địa điểm	Ngày 30/09/2026				Ngày 01/10/2026				Ngày 02/10/2026				Ngày 03/10/2026				Ngày 04/10/2026				Ngày 05/10/2026				Ngày 06/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	33	22		23	34	23		24	33	16		23	33	23		24	32	60		23	30	73		23	30	66		65
Hoài Ân	25	33	16		25	33	29		26	33	18		25	33	27		25	33	72		23	29	66		23	29	64		50
Hoài Nhơn	23	33	26		24	32	18		24	32	17		23	33	27		24	32	74		23	31	68		23	30	74		40
Phù Mỹ	24	34	23		24	34	26		24	33	25		23	34	19		24	33	67		23	29	69		23	29	65		37
Phù Cát	24	32	26		25	33	28		25	32	17		24	33	23		25	32	69		24	31	67		24	31	61		30
An Nhơn	25	31	25		25	32	18		25	31	26		25	32	18		25	31	70		25	31	71		25	31	69		39
Vĩnh Thanh	23	33	28		23	34	16		25	34	21		24	33	18		24	33	65		23	30	74		23	30	64		57
Tây Sơn	25	32	28		25	33	22		24	33	27		24	34	24		25	33	61		24	33	67		24	33	65		42
Vân Canh	22	32	26		21	34	29		22	33	27		22	34	29		22	33	69		21	32	73		21	32	65		49
Tuy Phước	25	32	15		25	32	24		25	32	29		24	33	26		25	32	61		24	32	73		24	32	61		42
Cát Tiên	25	30	21		26	31	24		26	30	17		26	31	19		26	31	64		25	30	63		25	30	63		39
Quy Nhơn	25	31	19		26	31	16		26	30	27		26	31	25		26	30	67		25	29	63		25	29	74		39
Pleiku	20	30	71		20	31	84		20	30	78		20	29	23		19	29	61		19	29	33		19	29	31		48
Đak Đoa	20	30	81		20	31	79		20	30	78		20	29	20		20	30	70		19	30	30		19	30	30		48
Mang Yang	20	30	74		20	30	81		20	30	23		20	29	25		20	30	34		19	30	36		19	30	26		64
Ia Ly	21	31	74		21	32	18		21	32	23		21	30	78		20	31	35		20	32	37		20	32	27		46
Ia Grai	21	29	75		21	30	70		21	30	71		21	29	81		21	29	32		21	30	26		21	30	35		74
Đức Cơ	22	30	84		21	31	25		22	31	70		22	30	75		22	30	38		22	31	35		22	31	38		67
Chư Prông	20	31	71		20	31	16		22	31	18		21	30	81		21	29	31		21	30	31		21	30	39		63
Ia Mo	20	31	70		20	31	16		22	31	15		21	30	77		21	29	26		21	30	37		21	30	27		63
Chư Sê	21	30	80		21	31	29		22	30	16		22	30	80		22	29	31		21	28	27		21	28	28		44
Chư Puh	22	30	71		23	31	83		24	31	16		23	30	18		23	30	39		23	31	31		23	31	34		31

Kbang	22	29	29		21	31	72		21	30	25		23	31	21		22	29	73		21	27	63		21	27	36		67
An Khê	22	30	25		22	31	19		23	31	24		23	30	27		23	30	70		21	30	70		21	30	29		36
Đak Pơ	23	30	22		23	30	20		23	30	19		23	31	19		23	30	71		22	29	66		22	29	28		50
Kông Chro	24	31	17		24	31	16		24	31	17		24	31	27		24	31	71		23	31	60		23	31	33		48
Ayun Pa	24	31	22		24	32	25		24	32	28		23	32	17		24	32	68		23	32	60		23	32	38		40
Ia Pa	24	32	16		24	33	20		24	33	18		24	32	29		24	32	32		24	32	62		24	32	29		42
Phú Thiện	24	32	21		23	33	19		24	33	16		24	33	25		24	33	26		23	33	35		23	33	34		34
Phú Túc	24	31	18		24	31	21		24	31	20		23	31	27		25	31	38		24	30	30		24	30	31		43

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 27/09/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tỉnh, các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar